

Càng Long, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Số: 276/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 319/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp đòi tiền hùn mua xe”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Vũ Ph, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Sơn Trắng, xã Nhị Long Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho ông Ph có ông Phan Văn H, sinh năm 1987.
Địa chỉ: ấp Ph Thới, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

- Bà Lê Thị Bé S, sinh năm 1975

- Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Ấp 7A, xã An Trường, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Bé S và ông Huỳnh Minh T tự nguyện sang tên chuyển giao quyền sở hữu xe ô tô HYUNDAI, Loại xe ACCENT 1.4 MT BASE PE số xe 84A - 082.67 cho ông Trịnh Vũ Ph (xe do bà Lê Thị Bé S đứng tên và thống nhất xe có giá trị 200.000.000 đồng).

2. Ông Trịnh Vũ Ph tự nguyện hoàn trả chung cho bà Lê Thị Bé S và ông Huỳnh Minh T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

3. Về thời gian thực hiện giao xe và trả tiền: Ông Trịnh Vũ Ph do ông Phan Văn H làm đại diện với bà Lê Thị Bé S và ông Huỳnh Minh T thống nhất thời gian thực hiện trước ngày 23/12/2022.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trịnh Vũ Ph tự nguyện nộp 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm chục ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0010736 ngày 17/10/2022. Ông Ph tiếp tục nộp số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm